

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

---



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 23BCF/QNS/2020**

**Thực phẩm bổ sung  
Bánh CALCIBONE**

2020



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 23BCF/QNS/2020

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - QNS**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 0255.3726110 - 0255.8567171;

Fax: 0255.3822843 - 0255.3811274.

E-mail: [info@qns.com.vn](mailto:info@qns.com.vn); [biscafun@vnn.vn](mailto:biscafun@vnn.vn)

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Bánh Calcibone**

**2. Thành phần:** Bột mì, chất béo (shortening, dầu cọ), đường, calci carbonat (170i) (5.58%), bột bắp, sữa đặc, chất nhũ hóa (322i), muối, hương thực phẩm tổng hợp (vani, cam), chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất giữ ẩm (420i), vitamin D3.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

**4. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:**

**4.1 Chất liệu bao bì:**

Bánh được đóng gói từng cái bằng giấy OPP20/MCPP25. Các gói bánh được đựng trong hộp giấy cứng hoặc túi PE, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

Hộp bánh hoặc túi PE được đựng trong thùng carton với khối lượng thích hợp.

**4.2 Quy cách bao gói:**

- 01 chiếc bánh được đóng trong giấy gói OPP/MCPP25, 15 gói trong 1 túi nilon, 1 túi nilon trong 1 hộp, 1 hộp được bao bởi 1 màng co nilon.

- 30 hộp to trong 1 thùng carton

- Khối lượng tịnh: 115g/hộp

Sản phẩm được đóng gói phù hợp theo Thông tư số: 21/2014/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

20  
ÔNG  
OPP  
DUC  
UÁN  
VG NG

## 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

### Nhà phân phối:

Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tenamyd

Địa chỉ văn phòng: Lô Y01-02A đường Tân Thuận, KCN/KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Địa chỉ kho: Lô 17, Đường số 3, KCN Tân tạo, phường Tân tạo A, Tp. Hồ chí Minh

ĐT: 028 3770 07 07 - Fax: 028 3770 08 08

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

#### 1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:

- Quyết định số: 46/2007/QĐ-BYT, ngày 19/12/2007: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- QCVN 8-1: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

#### 2. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 23:2020/BCF-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 6 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN





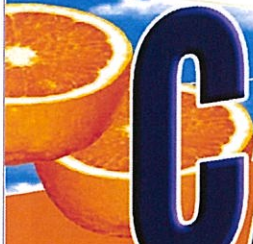
TENAMYD PHARMA CORP.

THỰC PHẨM BỔ SUNG

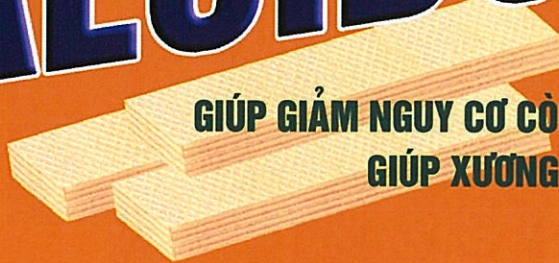
Mai Văn Hùng

GIÚP XƯƠNG THÊM CHẮC KHỎE

ĐẶC BIỆT



# BÁNH CALCIBONE®



GIÚP GIẢM NGUY CƠ CÒI XƯƠNG Ở TRẺ EM  
GIÚP XƯƠNG THÊM CHẮC KHỎE

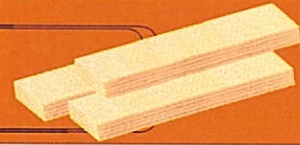
BỐI TƯỢNG SỬ DỤNG

- Trẻ em trên 2 tuổi và người trưởng thành
- Trẻ dưới 2 tuổi: hỏi ý kiến chuyên gia dinh dưỡng trước khi dùng.

## CALCIBONE®

**CÔNG DỤNG:**

BỔ SUNG VITAMIN D VÀ CALCI, GIÚP XƯƠNG CHẮC KHỎE.  
GIÚP GIẢM NGUY CƠ CÒI XƯƠNG Ở TRẺ EM.



TENAMYD PHARMA CORP.  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TENAMYD  
Nhà phân phối:  
Việt Nam.  
Phụ, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,  
56/2, Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng  
QUẢNG NGÃI  
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG  
NHÀ MÁY BÁNH KÉO BISCAPIN -  
sản phẩm.  
Nhà sản xuất và chịu trách nhiệm về chất lượng

**Lưu ý:**  
Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn, không sử dụng khi bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.  
**Hướng dẫn bảo quản:**  
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.  
Nhà sản xuất và chịu trách nhiệm về chất lượng



15 THANH CANXI XỚP  
Khối lượng tịnh: 115 g

**CÔNG DỤNG:**  
Bổ sung vitamin D và calci, giúp xương chắc khỏe. Giúp giảm nguy cơ còi xương ở trẻ em.  
**CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG:**  
- Mỗi ngày ăn không quá 40g lượng đường với 5 chiếc bánh.  
- Sản phẩm thực phẩm ăn liền trực tiếp sau khi bóc.

**THÀNH PHẦN:**  
Bột mỳ, chất béo (shortening, dầu cọ), đường, calci carbonate (170I) (5.58%), bột bắp, sữa đặc, bột, sữa đặc, chất nhũ hóa (322I), muối, hương thực phẩm tổng hợp (vanl, cam), chất tạo xốp (500II, 503II), chất giữ ẩm (420I), vitamin D3.  
**Giá trị dinh dưỡng trong 1 cái bánh:**  
1. Hàm lượng canxi: 196 mg (tương đương 490 mg calci carbonate);  
2. Vitamin D3: 20 IU

THỰC PHẨM BỔ SUNG  
**CALCIBONE®**  
GIÚP XƯƠNG THÊM CHẮC KHỎE

TGB SÁ: 23BCF0NS/2020  
SỐ LÔ SX:  
NSX:  
HSD:

**CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG:**  
- Sản phẩm thực phẩm ăn liền trực tiếp sau khi bóc.  
**Hướng dẫn bảo quản:**  
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

1. Hàm lượng canxi: 196 mg (tương đương 490 mg calci carbonate); 2. Vitamin D3: 20 IU  
**Giá trị dinh dưỡng trong 1 cái bánh:**  
chất giữ ẩm (420I), vitamin D3.  
chất nhũ hóa (322I), muối, hương thực phẩm tổng hợp (vanl, cam), chất tạo xốp (500II, 503II),

**THÀNH PHẦN:**

Bột mỳ, chất béo (shortening, dầu cọ), đường, calci carbonate (170I) (5.58%), bột bắp, sữa đặc,

Số/Nº: 0519/1- K8/ 1966/KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 15/5/2020

Trang/Page: 1/2

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of sample: **BÁNH CALCIBONE**
- Ký hiệu mẫu/Mark of sample:
- Số lượng mẫu/Quantity: 01
- Tình trạng mẫu/State of sample: Mẫu nguyên bao gói khoảng 500g
- Khách hàng/Client: NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
- Địa chỉ/Address: KCN Quảng Phú, 02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 16/4/2020
- Ngày thử nghiệm/Date of testing: từ ngày/from: 16/4/2020 đến ngày/to: 15/5/2020
- Kết quả thử nghiệm/Test results:

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
1	Hàm lượng Ca mg/100g	AOAC 944.03 (2016)	2564
2	Vitamin D3 (Cholecalciferol) IU/100g	QTTN/KT3 175:2017 (Ref: AOAC 2016 (2011.11)) <sup>(S)</sup>	285
3	Hàm lượng Pb mg/kg	AOAC 999.11	< 0,05 (MQL)
4	Hàm lượng Cd mg/kg	AOAC 999.11	< 0,05 (MQL)
5	Hàm lượng Hg mg/kg	AOAC 971.21	KPH (MDL = 0,015)
6	Aflatoxin B1 µg/kg	AOAC 991.31	KPH (MDL = 0,5)
7	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2) µg/kg	AOAC 991.31	KPH (MDL = 1,0)
8	Ochratoxin A µg/kg	AOAC 2000.09	KPH (MDL = 0,5)
9	Deoxynivalenol µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 150)
10	Zearalenone µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 5,0)
11	Tổng số vi sinh vật hiếu khí CFU/g	TCVN 4884-1:2015	6,8 x 10 <sup>2</sup>

KT2.QT.30/B.05/02.04.2019

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
12	Coliforms CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (< 10)
13	E.coli MPN/g	TCVN 6846:2007	KPH (< 3)
14	Clostridium perfringens CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (< 10)
15	Bacillus cereus CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (< 10)
16	Staphylococcus aureus CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH (< 10)
17	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (< 10)

**Ghi chú/Notes:**

KPH: không phát hiện/Not detectable;

Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi/The test results are valid only for the received sample from client;

- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample, mark, client and address are named by client's requirements;

- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;

- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of results.

- (NA): Phép thử chưa được BoA công nhận/Test method is not accredited by BoA.

- (S): Kết quả thử nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ/Tested by Subcontractor.

- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Method Quantification Limit.

**PHỤ TRÁCH PHÒNG KỸ THUẬT 8**  
Head of Technical Division 8

  
Đặng Tuấn Kiệt

**KT. GIÁM ĐỐC**  
Director

  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
Nguyễn Hữu Trung

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của

## NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

### TCVN ISO 22000:2007 / ISO 22000:2005

**Phạm vi được chứng nhận:** Sản xuất bánh quy, bánh mềm phủ sôcôla, bánh bông lan, bánh kem xoắn, kẹo cứng, kẹo mềm

**Số Giấy chứng nhận:** HA 355/1.19.CIV

**Hiệu lực Giấy chứng nhận:** Từ ngày 07/11/2019 đến ngày 19/06/2021

**Ngày chứng nhận lần đầu:** 07/11/2016



JAS-ANZ

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Tổng cục TCĐLCL

CHỦ TỊCH

Hội đồng Chứng nhận



ThS. Trần Văn Vinh

TS. Phạm Hồng



ThS. Phạm Lê Cường

QUACERT – 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại [www.quacert.gov.vn](http://www.quacert.gov.vn) và [www.jas-anz.org/register](http://www.jas-anz.org/register)